TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 196/2019/QĐST-HNGĐ	*Nhơn Trạch, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trương Tấn T**, sinh năm 1992.

HKTT: Ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Chị **Tô Thị Ngọc Y**, sinh năm 1995.
HKTT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Tấn T và chị Tô Thị Ngọc Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Trương Tấn T và chị Tô Thị Ngọc Y.

- Về con chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung : Đương sự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Anh Trương Tấn T tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghàn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh T đã nộp theo biên lai thu số 0000371 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho anh T số tiền còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THA huyện Nhơn Trạch;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Nguyên Vũ